TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KRÔNG PẮC
TỈNH ĐẮK LẮK

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 13/2020/HS-ST.
Ngày 29/4/2020.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG PẮC

- ***Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa Phên tòa**:** Bà Nguyễn Thị Thu Hiền.
Các hội thẩm nhân dân:
1/ Ông Ngô Văn Tuyển.
2/ Bà Trịnh Thị Oanh.

- Thư ký ghi biên bản Phên tòa: Bà Nguyễn Thị Hà Hương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc: Ông Nguyễn Văn Khánh – Kiểm sát viên.

Ngày 29/4/2020, tại Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 19/2020/HSST, ngày 01/4/2020, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 15/2020/HSST ngày 16/4/2020 đối với:

****Bị cáo***: Lê Văn L; Tên gọi khác: Không. Sinh năm 1984.
Nơi sinh: Huyện K, tỉnh Đắk Lắk.
Nơi cư trú: Thôn Ph 3, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.
Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 8/12**.**
Con ông Lê Văn S, sinh năm 1965 và con bà Võ Thị C, sinh năm 1963. Gia đình bị cáo có 11 anh chị em ruột, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình. Bị cáo có vợ là Huỳnh Thị H, sinh năm 1987 và có một con sinh năm 2010.
Tiền án; tiền sự: Không.
Bị cáo bị bắt tạm giữ tạm giam từ ngày16/6/2012 đến ngày 14/7/2012 thì bỏ trốn đến ngày 09/12/2019 bị tạm giữ, tạm giam đến nay (Có mặt).

**** Người bị hại***:
1/ Bà Đỗ Thị K, sinh năm 1970.
Địa chỉ: Thôn Ph 1, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk, tỉnh Đắk Lắk (Có mặt).
2/ Ông Nguyễn Châu Ph, sinh năm 1974.
Địa chỉ: Thôn 5, xã T, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. (Có mặt).
3/ Bà Võ Thị L, sinh năm 1983.
Địa chỉ: Thôn V, xã M, huyện P, tỉnh Bình Định. (Vắng mặt).

**** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan***:

1/ Công an huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

Đại diện tham gia tố tụng: Ông Nguyễn Nam D. Chức vụ: Đội trưởng đội hỗ trợ tư pháp và thi hành án hình sự – Công an huyện K.

Địa chỉ: Số 236, đường Gi, thị trấn Ph, huyện K, tỉnh Đắk Lắk (Có mặt)

2/ Ông Nguyễn Đăng Dũng, sinh năm 1967

Địa chỉ: Thôn Ph 1, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk, tỉnh Đắk Lắk (Vắng mặt).

3/ Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1963.

Địa chỉ: Thôn P2, xã Ea, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. (Có mặt)

4/ Bà Trương Thị Tha, sinh năm 1954.

Địa chỉ: Thôn 5, xã G, thành phố P, tỉnh Gia Lai (Vắng mặt).

Người làm chứng:

1/ Bà Nguyễn Thị Ng, sinh năm 1968.

Địa chỉ: Khu phố D, thị trấn B, huyện Ph, tỉnh Bình Định. (Vắng mặt)

2/ Bà Trần Thị B, sinh năm 1956.

Địa chỉ: Khu phố D, thị trấn B, huyện Ph, tỉnh Bình Định. (Vắng mặt).

3/ Anh Phạm Văn H, sinh năm 1971.

Địa chỉ: Thôn A, xã M, huyện Ph, tỉnh Bình Định. (Vắng mặt).

4/ Anh Hồ Hoàng H1, sinh năm 1993.

Địa chỉ: Số 236, đường Gi, thị trấn Ph, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. (Vắng mặt, có đơn xin vắng mặt).

5/ Anh Lê Nhật H2, sinh năm 1988

Địa chỉ: Số 236, đường Gi, thị trấn Ph, huyện K, tỉnh Đắk Lắk (Vắng mặt, có đơn xin vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại Phên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lợi dụng sự sơ hở của các bị hại nên từ ngày 27/9/2010 đến ngày 08/12/2019, Lê Văn L đã thực hiện 3 vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn huyện K, tỉnh Đắk Lắk và huyện Ph, tỉnh Bình Định, cùng với tội trốn khỏi nơi giam, giữ cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 14 giờ ngày 27/9/2010, trên đường đi chơi về qua khu vực rẫy cà phê thuộc thôn Ph 3, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk, Lê Văn L thấy một xe mô tô biển số 47 L3 – 1535 của bà Lê Thị K, không có người trông coi nên nảy sinh ý định trộm cắp. L đến tìm trong hộp phụ tùng trên chiếc xe cày tay để gần đó thấy 01 cái liềm nên đã dùng liềm phá khóa xe mô tô. L dẫn bộ xe đi khoảng 300m thì nổ máy điều khiển xe về nhà mẹ vợ là bà Nguyễn Thị T cất dấu. Khoảng 16 giờ cùng ngày gia đình bà K đi tìm thì phát hiện xe đang ở nhà bà T và trình báo sự việc đến Công an xã E. Tại Công an xã E, L thừa nhận toàn bộ hành vi trộm cắp của mình.

Vụ thứ hai: Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 04/12/2010 Lê Văn L đi bộ ở khu vực thôn 5 xã T, huyện K ,tỉnh Đắk Lắk thì phát hiện xe mô tô biển số 47H3 – 8635 của anh Nguyễn Châu Ph, để trước nhà, không có người trông coi nên nãy sinh ý định trộm cắp. L lại gần thì thấy xe có sẵn chìa khóa nên đã nổ máy điều khiển xe theo hướng xã D, huyện Kr để tìm nơi cất dấu. Khi đến địa phận huyện Kr, phát hiện phía trước có lực lượng Cảnh sát giao thông đang làm nhiệm vụ. Sợ bị phát hiện nên L điều khiển xe vào cửa hàng xay xát gần đó để trốn thì bị anh Nguyễn Châu Ph phát hiện bắt giữ và trình báo với Công an huyện Krông Bông. Quá trình làm việc L thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Tuy nhiên, lợi dụng sơ hở của cán bộ Công an huyện Krông Bông, Lê Văn L bỏ trốn. Ngày 07/12/2010 Công an huyện Krông Bông chuyển hồ sơ và vật chứng vụ án đến Công an huyện Krông Pắc để giải quyết theo thẩm quyền.

Vụ thứ ba: Ngày 31/12/2010 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Pắc khởi tố vụ án, khởi tố bị can và ra lệnh bắt bị can để tạm giam đối với Lê Văn L để điều tra xử lý về hai vụ trộm cắp tài sản nói trên. Tuy nhiên, quá trình điều tra vụ án L bỏ trốn khỏi địa phương nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Pắc ra lệnh truy nã đối với Lê Văn L. Ngày 16/6/2012 L bị bắt giữ để điều tra theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình điều tra vụ án bị cáo Lê Văn L bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam theo Lệnh tạm giam số 96 ngày 18/6/2012 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Pắc, tại nhà tạm giữ Công an huyện K, ngày 12/7/2012, Lê Văn L bị bệnh nên được đưa đến Bệnh viện đa khoa huyện Krông Pắc khám và điều trị. Đến khoảng 02 giờ ngày 14/7/2012, khi đang điều trị tại Bệnh viện, lợi dụng sơ hở của cán bộ canh gác, Lê Văn L bỏ trốn. Ngày 05/8/2012, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Pắc khởi tố vụ án, khởi tố bị can và ra lệnh truy nã đối với Lê Văn L về tội trốn khỏi nơi giam, giữ để xử lý theo pháp luật.

Trong thời gian bị truy nã Lê Văn L thực hiện 01 vụ trộm cắp tài sản ở huyện Ph, tỉnh Bình Định, cụ thể như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 08/12/2019, sau khi uống rượu Lê Văn L điều khiển xe mô tô nhãn hiệu GLINT, không gắn biển số đi từ thị trấn B, huyện Ph, tỉnh Bình Định đến xã M, huyện Ph chơi. Khi đến trước nhà bà Võ Thị L, sinh năm 1983, cư trú tại thôn V, xã M thì phát hiện chuồng bò trong vườn nhà bà L1 có 01 con bò nên nảy sinh ý định trộm cắp. L mở lưới B40 đi vào bên trong, mở cửa chuồng bò rồi lấy một đoạn dây thừng ở gần đó cột vào hai sừng bò, sau đó L đưa bò ra ngoài vừa điều khiển xe vừa dắt bò đi dọc theo quốc lộ 1A về hướng thị trấn B, huyện Ph. Khi đến trước cổng nhà bà Nguyễn Thị Ng, sinh năm 1968, cư trú tại tổ dân phố D, thị trấn B, huyện Ph, L cột bò vào trụ hàng rào rồi nằm ngủ gần đó. Đến 06 giờ 30 phút ngày 09/12/2019, L gặp và hỏi bà Ng cho gửi con bò sau vườn thì bà Ng đồng ý. L mang bò ra cột phía sau vườn rồi điều

khiển xe mô tô về căn nhà hoang ở thôn Ngh, xã M, huyện Ph. Khoảng 10 giờ cùng ngày, L quay lại nhà bà Ng lấy con bò thì bị lực lượng Công an huyện Phù Mỹ bắt giữ cùng vật chứng. Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Mỹ, L khai mình tên "Nguyễn Trường Đ", cư trú tại thôn 5, xã G, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Kết quả xác minh thể hiện "Nguyễn Trường Đ" là Lê Văn L và là đối tượng đang bị truy nã nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Mỹ đã bàn giao L và chuyển hồ sơ vụ án đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Pắc điều tra giải quyết theo thẩm quyền.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 09/KL-ĐG ngày 28/12/2010 của Hội đồng định giá tài sản huyện K, kết luận: 01 xe máy, nhãn hiệu Lifan, màu sơn nâu, biển số 47L3-1535, trị giá tại thời điểm bị xâm hại là 3.000.000 đồng (BL số 39).

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 10/KL-ĐG ngày 28/12/2010 của Hội đồng định giá tài sản huyện K, kết luận: 01 xe máy, nhãn hiệu FANLIM II, màu sơn nâu, biển số 47H3-8635, trị giá tại thời điểm bị xâm hại là 2.500.000 đồng (BL số 41).

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 17/KL-HĐĐG ngày 11/12/2019 của Hội đồng định giá tài sản huyện Ph, tỉnh Bình Định, kết luận: 01 con bò, giống bò cỏ pha, lông màu đỏ lam, bò khoảng 08 năm tuổi, sừng thẳng, bò giống cái, đang mang thai khoảng tháng thứ 09, bò có chiều cao 115cm, chiều dài 130cm, trị giá tại thời điểm bị xâm hại là 22.300.000 đồng (BL số 191A).

Tại bản kết luận giám định số 315/PC09 ngày 16/12/2019 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Định đã kết luận: Dấu vân tay 10 ngón trên chỉ bản của Nguyễn Trường Đông, sinh năm 1983, cư trú tại thôn 5, xã G, thành phố P, tỉnh Gia Lai và dấu vân tay 10 ngón trên chỉ bản của Lê Văn L, sinh năm 1984, cư trú tại xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk là của cùng một người (BL số 189).

Cáo trạng số 17/CT- VKS - HS ngày 01/4/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc truy tố Lê Văn L về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự và tội "Trốn khỏi nơi giam, giữ" theo khoản 1 Điều 386 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên toà bị cáo khai nhận như sau:

Do muốn có tiền tiêu xài nên vào ngày 27/9/2010 và ngày 04/12/2010, trên địa bàn huyện Krông Pắc, bị cáo đã thực hiện 02 vụ trộm cắp xe mô tô, của bà Đỗ Thị T, cư trú tại xã E, huyện K, trị giá 3.000.000 đồng và của ông Nguyễn Châu Ph, cư trú tại xã T, huyện K, trị giá 2.500.000 đồng. Sau khi vụ án bị khởi tố bị cáo bỏ trốn. Đến ngày 16/6/2012 bị cáo bị bắt theo lệnh truy nã của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Pắc. Ngày 14/7/2012, lợi dụng sự sơ hở của cán bộ canh gác bị cáo đã bỏ trốn khỏi Bệnh viện. Trong thời gian bỏ trốn, vào khoảng 21 giờ, ngày 08/12/2019, sau khi uống rượu trên đường đi từ

thị trấn B về xã M, bị cáo thấy 01 con bò ở một nhà dân ven đường. Bị cáo dừng xe lại thì thấy ngôi nhà có cổng làm bằng lưới B40 nhưng không khóa, bị cáo vào dắt con bò ra ngoài vừa điều khiển xe vừa dắt bò đi dọc theo quốc lộ 1A về hướng thị trấn B, huyện Ph. Khi đến trước cổng một nhà dân ở tổ dân phố D, thị trấn B, huyện Ph, bị cáo cột bò vào trụ hàng rào rồi nằm ngủ gần đó. Đến 06 giờ 30 phút ngày 09/12/2019, bị cáo gặp và hỏi chủ nhà nơi tối 08/12/2019 bị cáo cột bò và xin gửi con bò vào sau vườn với mục đích để chủ của con bò đến nhận thì được chủ nhà đồng ý. Khoảng 10 giờ cùng ngày, bị cáo quay lại để xem con bò có còn ở đó không thì bị lực lượng Công an huyện Phù Mỹ bắt giữ.

Đại diện VKSND huyện Krông Pắc tham gia phiên tòa đã phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi của bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Lê Văn L về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 và tội "Trốn khỏi nơi giam, giữ" theo khoản 1 Điều 386 Bộ luật hình sự năm 2015 và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm h, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lê Văn L mức án từ 20 tháng đến 24 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản"

Áp dụng khoản 1 Điều 386 điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lê Văn L từ 12 tháng đến 18 tháng tù về tội "Trốn khỏi nơi giam, giữ".

Áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự để tổng hợp hình phạt chung cho cả hai tội.

Đối với việc Lê Văn L trộm cắp chiếc xe mô tô biển số 47L3 -1535 của bà Đỗ Thị K sau đó mang chiếc xe nói trên về nhà bà Nguyễn Thị T cất dấu. Quá trình điều tra xác định bà T không biết việc phạm tội của L nên không xử lý hình sự đối với Nguyễn Thị T.

Đối với bà Nguyễn Thị Ng là người đã cho Lê Văn L gửi con bò sau vườn nhà. Tuy nhiên, quá trình điều tra xác định bà Ng không biết con bò là tài sản do L phạm tội mà có nên không xử lý hình sự đối với Nguyễn Thị Ng là phù hợp.

- Các biện pháp tư pháp:

+ Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra các bị hại là bà Đỗ Thị K, ông Nguyễn Châu Ph, bà Võ Thị L đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên không đề cập giải quyết.

+ Về xử lý vật chứng: Trong qua trình điều tra Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an huyện Krông Pắc đã trả 01 xe mô tô biển số 47H3-8635; 01 xe mô tô biển số 47L3 -1535 cho chủ sử hữu là ông Nguyễn Đăng D (chồng bà K), ông Nguyễn Châu Ph; 01 còng số 8, 01 dây xích, 01 bộ quần áo phạm nhân và 01 đôi dép lê cho Nhà tạm giữ công an huyện Krông Pắc; Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định trả 01 con bò, giống cái, khoảng 08 năm tuổi, cho chủ sở hữu là chị Võ Thị L nên không đề cập giải quyết.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu GLINT, màu sơn xanh – đen, được xác định là vật chứng của vụ trộm cắp tài sản xảy ra ngày 19/11/2019, tại huyện Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định. Quá trình điều tra xác định Lê Văn L mua của một đối tượng (chưa rõ nhân thân lai lịch) và L không biết đó là tài sản do trộm cắp mà có nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định không đề nghị xử lý hình sự về hành vi trên của Lê Văn L và đã giao vật chứng đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định để điều tra xử lý theo pháp luật là phù hợp.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không tranh luận lại với đại diện Viện kiểm sát, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để được sớm trở về đoàn tụ gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại Phên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố thì về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng theo thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại Phên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo Lê Văn L chỉ thừa nhận hành vi trộm cắp hai xe mô tô của ông Nguyễn Châu Ph và bà Đỗ Thị K và hành vi trốn khỏi nơi giam, giữ. Đối việc trộm cắp 01 con bò của bà Võ Thị L ở thôn V, xã M, huyện Ph, tỉnh Bình Định, ban đầu bị cáo cho rằng tối 08/12/2019 khi bị cáo đang đi dạo thì thấy 01 con bò không có người trông coi nên bị cáo đã dắt con bò đi khoảng 300m rồi cột bò vào trụ hàng rào của một nhà dân ven đường rồi nằm ngủ gần đó, đến sáng ngày 09/12/2019 bị cáo gặp và chủ nhà nơi tối 08/12/2019 bị cáo cột bò, rồi gửi con bò với mục đích để chủ nhân của con bò đến nhận lại. Bị cáo không có ý định trộm cắp con bò. Tuy nhiên, quá trình đấu tranh bị cáo đã thừa nhận việc bị cáo trộm cắp con bò của bà Võ Thị L đúng như Kết luận điều tra, Cáo trạng đã truy tố.

Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa HĐXX nhận thấy từ ngày 27/9/2010 đến ngày 04/12/2010, để có tiền tiêu xài Lê Văn L đã thực hiện 02 vụ trộm cắp xe mô tô, của bà Đỗ Thị K, cư trú tại xã E, huyện K, trị giá 3.000.000 đồng và của ông Nguyễn Châu Ph, cư trú tại xã T, huyện K, trị giá 2.500.000 đồng. Ngày 31/12/2010 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Pắc khởi tố Lê Văn L về tội " Trộm cắp tài sản" theo quy định tại Điều 138 Bộ Luật hình sự năm 1999. Sau khi khởi tố vụ án bị cáo

bỏ trốn, đến ngày 16/6/2012 bị cáo bị bắt theo lệnh truy nã. Tuy nhiên, trong thời gian bị tạm giam do bị cáo bị ốm nên được đưa đến Bệnh viện đa khoa huyện K để khám chữa bệnh, đến ngày 14/7/2012, lợi dụng sự sơ hở của cán bộ canh giữ, bị cáo tiếp tục bỏ trốn. Ngày 05/8/2012 Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Krông Pắc khởi tố Lê Văn L về tội trốn khỏi nơi giam, giữ theo điều 311 Bộ luật hình sự năm 1999. Trong thời gian bỏ trốn khỏi địa phương bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp của chị Võ Thị L. Địa chỉ: Thôn V, xã M, huyện Ph, tỉnh Bình Định 01 con bò trị giá 22.300.000đồng và Công an huyện Phù Mỹ đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với L về tội trộm cắp tài sản theo điều 173 Bộ luật hình sự.

Như vậy, HĐXX đã có đủ cơ sở kết luận: Do muốn có tiền tiêu xài nên trong thời gian từ ngày 27/9/2010 đến ngày 04/12/2010, Lê Văn L đã thực hiện 02 vụ trộm cắp xe mô tô, của bà Đỗ Thị K, cư trú tại xã Ea Kuăng, huyện Krông Pắc, ông Nguyễn Châu Ph, cư trú tại xã T, huyện K. Sau khi vụ án bị khởi tố bị cáo bỏ trốn. Đến ngày 16/6/2012 bị cáo bị bắt theo lệnh truy nã của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Pắc. Ngày 14/7/2012, lợi dụng sự sơ hở bị cáo bỏ trốn khỏi nơi giam, giữ. Trong thời gian bỏ trốn khỏi địa phương vào ngày 08/12/2019, bị cáo tiếp tục trộm cắp tài sản 01 con bò của bà Võ Thị L, cư trú tại thôn V, xã M, huyện Ph, tỉnh Bình Định, trị giá 22.300.000 đồng. Tổng trị giá tài sản bị cáo trộm cắp là 27.800.000 đồng.

Hành vi của bị cáo Lê Văn L đã phạm tội "*Trộm cắp tài sản*" và tội " *Trốn khỏi nơi giam, giữ*"quy định tại khoản 1 Điều 138, khoản 1 Điều 311 của Bộ luật hình sự năm 1999 và khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 quy định:

1. "Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ hai triệu đồng đến dưới năm mươi triệu đồng hoặc dưới hai triệu đồng nhưng gây hậu quả nghiêm trọng hoặc đã bị xử phạt hành chính về hành vi chiếm đoạt hoặc đã bị kết án về tội chiếm đoạt tài sản, chưa được xoá án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm".

Điều 311 Bộ luật hình sự năm 1999 quy định:

1. "Người nào đang bị giam, giữ, đang bị dẫn giải hoặc đang bị xét xử mà bỏ trốn, thì bị phạt tù từ sáu tháng đến năm năm".

Tuy nhiên khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định:

"Điều luật xóa bỏ một tội phạm, một hình phạt, một tình tiết tăng nặng; quy định hình phạt nhẹ hơn, tình tiết giảm nhẹ mới hoặc mở rộng phạm vi áp dụng án treo, miễn trách nhiệm hình sự, loại trừ trách nhiệm hình sự, miễn hình phạt, giảm hình phạt, tha tù trước thời hạn có điều kiện xóa án tích, quy định khác có lợi cho người phạm tội thì được áp dụng đối với hành vi phạm tội đã thực hiện trước khi điều luật đó có hiệu lực".

Điều 386 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định:

1. Người nào đang bị tạm giữ, tạm giam, áp giải, xét xử hoặc chấp hành án phạt tù mà bỏ trốn, thì bị phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định:

1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

Như vậy, việc Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc áp dụng khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015 để truy tố bị cáo Lê Văn L về tội "Trốn khỏi nơi giam, giữ" theo khoản 1 Điều 386 là có lợi cho bị cáo. Đối với tội "Trộm cắp tài sản" mà bị cáo đã thực hiện thì mặc dù bị cáo phạm tội hai thời điểm khác nhau và mỗi lần phạm tội đều được được Cơ quan Cảnh sát khởi tố. Tuy nhiên, tội Trộm cắp tài sản quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 và tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định mức hình phạt ngang nhau. Vì vậy, việc Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc truy tố bị cáo Lê Văn L về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 đồng thời đề nghị HĐXX áp dụng tình tiết tăng nặng "phạm tội hai lần trở lên" theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ nên HĐXX chấp nhận.

Xét về ý thức của bị cáo: Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, mọi hành vi của bất kỳ người nào xâm hại đều bị pháp luật trừng trị. Song với ý thức chấp hành pháp luật kém, mục đích tư lợi cá nhân. Bị cáo Lê Văn L đã thực hiện trót lọt 3 vụ trộm cắp tài sản. Sau khi bị bắt bị cáo không những không ăn năn về hành vi phạm tội của mình mà lại tiếp tục bỏ trốn. Hành vi của bị cáo gây khó khăn cho cơ quan điều tra kéo dài thời gian giải quyết vụ án. Hành vi bỏ trốn của bị cáo ngoài việc xâm phạm đến chế độ tạm giữ, tạm giam trong giai đoạn điều tra truy tố, xét xử còn xâm phạm đến hoạt đồng bình thường của cơ quan tiến hành tố tụng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Do vậy, cần áp dụng mức hình phạt thỏa đáng để cải tạo bị cáo thành người có ích cho gia đình xã hội sau này.

3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về tình tiết tăng năng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Trong vụ án này bị cáo đã 3 lần thực hiện việc trộm cắp tài sản. Vì vậy HĐXX áp dụng điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự khi lượng hình đối với bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo trộm cắp tài

sản của anh Nguyễn Châu Ph, bà Đỗ Thị K, bà Võ Thị L nhưng chưa gây thiệt hại. Tại phiên tòa anh Nguyễn Châu Ph có nguyện vọng xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do vậy, HĐXX áp dụng điểm h điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản" Áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo đối với tội " Trốn khỏi nơi giam, giữ" là phù hợp với quy định của pháp luật.

Đối với việc sau khi Lê Văn L trộm cắp chiếc xe mô tô biển số 47L3-1535 của bà Đỗ Thị K, sau đó bị cáo đã mang chiếc xe về nhà bà Nguyễn Thị T cất dấu. Tuy nhiên quá trình điều tra xác định bà T không biết việc phạm tội của L nên không Cơ quan điều tra không xử lý hình sự đối với Nguyễn Thị T là phù hợp.

Đối với bà Nguyễn Thị Ng là người đã cho Lê Văn L gửi con bò sau vườn nhà. Tuy nhiên, quá trình điều tra xác định bà Ng không biết con bò là tài sản do L phạm tội mà có nên không xử lý hình sự đối với Nguyễn Thị Ng là phù hợp

[5] Biện pháp tư pháp:

+ Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra và tại Phên tòa bị hại là bà Đỗ Thị K, ông Nguyễn Châu Ph, bà Võ Thị L không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên không đề cập giải quyết.

+ Về xử lý vật chứng: Trong quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an huyện Krông Pắc đã trả 01 xe mô tô biển số 47H3-8635; 01 xe mô tô biển số 47L3-1535 cho chủ sử hữu là ông Nguyễn Đăng Dũng, ông Nguyễn Châu Ph; 01 còng số 8, 01 dây xích, 01 bộ quần áo phạm nhân và 01 đôi dép lê cho Nhà tạm giữ công an huyện K; Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định trả 01 con bò, khoảng 08 năm tuổi, bò giống cái, có chiều cao 115cm, chiều dài 130cm cho chủ sở hữu là chị Võ Thị L.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu GLINT, màu sơn xanh – đen, trong quá trình điều tra xác định được là vật chứng của vụ trộm cắp tài sản xảy ra ngày 19/11/2019, tại huyện Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định. Quá trình điều tra xác định Lê Văn L mua của một đối tượng (chưa rõ nhân thân lai lịch) và L không biết đó là tài sản do trộm cắp mà có nên HĐXX không xử lý hình sự về hành vi trên của Lê Văn L. Mặt khác cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Phù Mỹ đã giao chiếc xe là vật chứng đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hoài Nhơn, tỉnh Bình Đinh để điều tra xử lý theo pháp luật là phù hợp nên cần chấp nhận.

[6] Đại diện VKSND huyện Krông Pắc thực hành quyền công tố tại Phên tòa đề nghị hình phạt, trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng đối với bị cáo là phù hợp nên HĐXX nên cần được chấp nhận.

[7] Về án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS, Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban

Thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Lê Văn L phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; khoản 1 Điều 386 điểm h, s khoản 1, khản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 46, khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ Điều 136 BLTTHS, Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Lê Văn L phạm tội: "Trộm cắp tài sản" và tội "Trốn khỏi nơi giam, giữ"

Xử phạt bị cáo Lê Văn L 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" và 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Trốn khỏi nơi giam, giữ".

Áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự buộc bị cáo Lê Văn L phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là 03 (ba) năm tù. Thời hạn chấp hàng hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam (ngày 09/12/2019) khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày16/6/2012 đến ngày 14/7/2012 cho bị cáo.

- Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình giải quyết vụ án người bị hại bà Đỗ Thị K, ông Nguyễn Châu Ph, bà Võ Thị L không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm, nên HĐXX không xem xét giải quyết.

- Về vật chứng vụ án: Chấp nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Pắc trả 01 xe mô tô biển số 47H3-8635; 01 xe mô tô biển số 47L3-1535 cho chủ sử hữu là ông Nguyễn Đăng D (chồng bà K), ông Nguyễn Châu Ph; 01 còng số 8, 01 dây xích, 01 bộ quần áo phạm nhân và 01 đôi dép lê cho Nhà tạm giữ công an huyện K; Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định trả 01 con bò, giống cái khoảng 08 năm tuổi, chiều cao 115cm, chiều dài 130cm cho chủ sở hữu là chị Võ Thị L.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu GLINT, màu sơn xanh – đen, là vật chứng của vụ trộm cắp tài sản xảy ra ngày 19/11/2019, tại huyện Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định. Công an huyện Phù Mỹ đã giao chiếc xe nói trên cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hoài Nhơn, tỉnh Bình Đinh để điều tra xử lý theo pháp luật nên không đề cập xử lý.

Về án phí: Bị cáo Lê Văn L phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm .

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo toàn bộ bản án, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án phần liên quan đến quyền và nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án niêm yết theo quy của pháp luật.

Nơi nhận :
- *TAND tỉnh Đắk Lắk;*
- *VKSND tỉnh Đắk Lăk;*
- *VKSND huyện Krông Pắc;*
- *Chi cục THADS K;*
- *Công an huyện Krông Pắc;*
- *Bị cáo;*
- *Lưu Hsơ.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa Phên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Thị Thu Hiền